

HỒI PHỤC ĐẠN XEN ĐIỀU CHỈNH

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Bán lẻ năm 2026

Tính cả năm 2025, GDP tăng trưởng khá với mức tăng ước đạt 8,02% so với năm trước. Trong đó, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,95% so với năm 2024; Bán buôn và bán lẻ tăng 8,52% so với năm trước.

Việt Nam đang bước vào thời kỳ dân số vàng với cơ cấu dân số trẻ, thu nhập và tầng lớp trung lưu tăng nhanh. Sự thay đổi trong hành vi tiêu dùng hướng đến trải nghiệm, tiện lợi và các kênh bán lẻ hiện đại đang thúc đẩy ngành bán lẻ phát triển mạnh. Cùng với quá trình đô thị hóa và hạ tầng số hoàn thiện. Ngành bán lẻ dự báo sẽ bứt phá mạnh mẽ trong giai đoạn tới, đặc biệt ở các mảng thương mại điện tử, chuỗi cửa hàng tiện lợi và bán lẻ hiện đại.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 13,32 điểm trong phiên 10/04 kết phiên ở mức 1.750,00 điểm. Thanh khoản giảm 9,6% so với phiên giao dịch ngày 09/04. Khối ngoại quay lại mua ròng hơn 840 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.730-1.770 điểm trong phiên giao dịch ngày 13/04: VN-Index khép lại một tuần giao dịch tích cực với mức tăng gần 4%, trong bối cảnh đón nhận nhiều thông tin hỗ trợ, giúp tâm lý nhà đầu tư cải thiện khi dòng tiền dần hồi phục. Phiên tới, kỳ vọng mùa KQKD quý 1 dần công bố, với nhiều doanh nghiệp dự báo kết quả tích cực, hỗ trợ đà hồi phục của thị trường. Tuy nhiên, rủi ro ngắn hạn vẫn hiện hữu khi căng thẳng Trung Đông vẫn còn nhiều căng thẳng. Vì vậy, các nhịp điều chỉnh có thể xuất hiện xen kẽ trong quá trình vận động hồi phục của thị trường.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	56,26	64,5	1.701,46	1.683,02	1.750,82	1.751,64
Hành động	Mua	Mua	Mua	Mua	Quan sát	Quan sát

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

MWVG

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **90.000 VND** | UPSIDE: **+10%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.750,00	0,77
KLCP (triệu CP)	961,77	-9,60
GTGD (tỷ VND)	24.658	-14,68
Khớp lệnh	22.085	-5,45
Thỏa thuận	2.573,6	-53,59
HNX-Index		
Đóng cửa	251,91	0,37
KLCP (triệu CP)	90,29	8,63
GTGD (tỷ VND)	1.633,0	7,08
UPCoM		
Đóng cửa	127,38	-0,09
KLCP (triệu CP)	72,98	193,75
GTGD (tỷ VND)	775,4	114,75

Diễn biến TTCK Mỹ: Khép phiên ngày 10/04, chỉ số S&P 500 giảm 0,11% xuống còn 6.816,89 điểm, trong khi Nasdaq Composite tăng 0,35% lên 22.902,89 điểm nhờ đà đi lên của các cổ phiếu bán dẫn chủ chốt. Chỉ số Dow Jones Industrial Average giảm 269,23 điểm, tương đương 0,56%, xuống 47.916,57 điểm.

Thế giới: Trong 2 ngày cuối tuần, các cuộc đàm phán giữa Mỹ và Iran tại Islamabad kéo dài hơn 20 giờ nhưng không đạt được thỏa thuận quan trọng. Phó tổng thống Mỹ JD Vance cho biết hai bên đã thảo luận nhiều vấn đề then chốt như chương trình hạt nhân và eo biển Hormuz. Tuy nhiên, bế tắc xảy ra khi Iran không chấp nhận từ bỏ chương trình hạt nhân và chưa đưa ra cam kết rõ ràng. Mỹ khẳng định đã đưa ra đề nghị cuối cùng với cách tiếp cận linh hoạt nhưng không đạt tiến triển. Ông cũng cho biết luôn duy trì liên lạc với Tổng thống Donald Trump và các quan chức cấp cao. Việc không đạt được thỏa thuận khiến nguy cơ bất ổn khu vực và gián đoạn nguồn cung năng lượng toàn cầu gia tăng đáng kể. Trong khi đó, phía Iran cho rằng các yêu cầu từ Mỹ là phi lý và đã cản trở tiến trình đàm phán.

Việt Nam: Thành phố Hồ Chí Minh đang thử nghiệm sàn giao dịch thịt lợn từ ngày 6/4 và dự kiến vận hành chính thức cuối tháng 4, với số lượng giao dịch tăng dần qua từng ngày cho thấy tín hiệu tích cực ban đầu. Sàn giúp các bên tham gia chủ động tổ chức logistics, đưa ra giá cạnh tranh hơn so với kênh truyền thống và thu hút thêm nhiều thương nhân đăng ký. Mục tiêu chính là rút ngắn chuỗi cung ứng từ trang trại đến bán lẻ, đảm bảo truy xuất nguồn gốc, đồng thời tối ưu chi phí và ổn định giá bán. Thực tế cho thấy lợi nhuận của tiểu thương có thể tăng đáng kể khi giao dịch qua sàn, dù ban đầu một số bên chấp nhận lợi nhuận thấp hoặc thậm chí lỗ để tạo thanh khoản. Tuy nhiên, thói quen kinh doanh truyền thống vẫn là rào cản khiến việc chuyển đổi chưa dễ dàng. Dù vậy, với sự tham gia của các hệ thống bán lẻ lớn và tín hiệu tích cực ban đầu, sàn được kỳ vọng sẽ mở rộng quy mô và mang lại lợi ích lâu dài cho thị trường và người tiêu dùng.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.336 VND.

Vàng: Trong phiên ngày 10/04, giá vàng giao ngay tăng 0,3% lên 4.778,89 USD/oz, qua đó nâng mức tăng trong tuần lên hơn 2%. Trong khi đó, hợp đồng vàng tương lai của Mỹ giảm 0,3% xuống 4.804,00 USD/oz.

VIC: UBND Hải Phòng đã giao hơn 47,2ha đất tại đảo Vũ Yên cho Vingroup để triển khai dự án nhà ở thương mại sau khi doanh nghiệp trúng đấu giá quyền sử dụng đất. Trong đó, khoảng 45,5% diện tích là đất ở, phần còn lại dành cho hạ tầng kỹ thuật, cây xanh và giao thông nội khu, với thời hạn sử dụng đất 50 năm. Dự án yêu cầu chủ đầu tư hoàn thiện hạ tầng theo quy hoạch và bàn giao lại cho Nhà nước quản lý, trong khi người mua nhà sẽ có quyền sử dụng đất lâu dài. Khu đất nằm trên Đảo Vũ Yên, hưởng lợi từ hệ sinh thái sẵn có của dự án Vinhomes Royal Island như trung tâm thương mại, khu vui chơi và công viên sinh thái. Thành phố cũng yêu cầu các cơ quan liên quan giám sát chặt chẽ việc sử dụng đất, đảm bảo đúng quy định pháp luật. Đây được xem là bước hoàn thiện pháp lý quan trọng để thúc đẩy phát triển khu đô thị cao cấp tại khu vực này trong thời gian tới.

VHC: Vinh Hoàn dự kiến bổ sung ngành nghề nông nghiệp nhằm chủ động nguồn nguyên liệu trái cây, đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp chiến lược phát triển mới. Doanh nghiệp trình cổ đông kế hoạch trả cổ tức 2025 tổng cộng 40% bằng tiền, đồng thời dự kiến chia 30% cho năm 2026. Về kinh doanh, công ty đặt mục tiêu doanh thu 14.000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1.600 tỷ đồng trong năm 2026, tăng trưởng so với năm trước. Năm 2025, kết quả đạt 12.021 tỷ đồng doanh thu và 1.418 tỷ đồng lợi nhuận, cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra. Công ty cũng lên kế hoạch đầu tư 1.520 tỷ đồng cho mở rộng nhà máy, thiết bị và phát triển các mảng như collagen, thức ăn thủy sản và chế biến trái cây. Đại hội cổ đông sắp tới còn xem xét bổ sung nhân sự và thông qua các thay đổi quan trọng cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.816,89	-0,11%	16,16%
DJIA	47.916,57	-0,56%	13,03%
Nasdaq	22.902,89	0,35%	18,79%
Shanghai	3.986,22	0,51%	22,18%
Hang Seng	25.893,54	0,55%	31,95%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4.778,89	0,29%	82,09%
Dầu WTI	96,57	-2,03%	34,65%
Dầu Brent	95,2	-1,47%	27,31%
Than	134,90	-0,44%	7,70%
Đồng	5,87	2,26%	47,32%
Quặng sắt	106,63	0,34%	2,91%
Thép	450,81	0,26%	0,80%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98,65	-0,20%	-9,73%
USD/JPY	159,27	0,12%	1,14%
USD/CNY	6,83	0,00%	-6,96%
EUR/USD	1,1725	0,29%	14,23%
GBP/USD	1,3464	0,26%	8,76%

MWVG

(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (10/04/2026)	81.500
Giá mục tiêu ngắn hạn	90.000
Tiềm năng tăng trưởng	10%–13%
Vùng mua	80.000–81.500
Ngưỡng cắt lỗ	<76.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Điện máy xanh- tăng trưởng lợi nhuận từ hiệu suất + dịch vụ mới: MWG đang vận hành khoảng 2.000 cửa hàng ĐMX và gần 930 cửa hàng Thế Giới Di Động, trong bối cảnh không mở rộng mạnh nhưng doanh thu vẫn tăng trên 30% trong Q1/2026. Động lực chính đến từ tăng doanh thu/cửa hàng và cải thiện mix sản phẩm, đặc biệt nhóm Apple và điện máy cao cấp tăng 15–65%. Mạng “Thợ Điện Máy Xanh” đạt hơn 700 tỷ đồng trong quý, tăng 45% và vượt cả năm 2024, cho thấy dịch vụ bắt đầu đóng góp thực chất. Biên lợi nhuận cải thiện nhờ dịch vụ có margin cao hơn bán lẻ.

Điện máy & TGDD: tăng thị phần trong thị trường trưởng thành: Hệ thống điện máy và TGDD với hơn 3.000 cửa hàng đang hoạt động trong thị trường gần như bão hòa về số lượng nhưng còn dư địa thị phần. Tăng trưởng đến từ hút khách từ kênh nhỏ lẻ và hàng xách tay về hệ thống chính thức, giúp MWG mở rộng share of wallet. BNPL và trả chậm nâng tỷ lệ sản phẩm giá trị cao, giúp tăng giá trị đơn hàng thay vì số lượng giao dịch. Chi phí vận hành được giữ ổn định do không mở rộng mạng lưới, giúp lợi nhuận tăng nhanh hơn doanh thu..

Mảng Bách hóa xanh quy mô lớn dẫn: Hiện BHX đang vận hành khoảng 1.700–2.000 cửa hàng và vẫn mở rộng nhanh, nhưng đã có lợi nhuận ổn định khoảng biên ròng 3%. Điểm quan trọng không còn là doanh thu/cửa hàng ngắn hạn mà là tốc độ đạt scale đủ lớn để tối ưu logistics và chi phí. Khi quy mô tăng, chi phí vận hành trên mỗi đơn vị giảm mạnh, tạo đòn bẩy lợi nhuận rõ rệt. Thị trường bán lẻ thực phẩm Việt Nam còn phân mảnh lớn, nên BHX vẫn còn nhiều dư địa thay thế kênh truyền thống.

EraBlue- cửa ngõ tăng trưởng thị trường quốc tế: Chuỗi EraBlue tại Indonesia hiện hơn 200 cửa hàng và là mảng tăng trưởng nhanh nhất ngoài Việt Nam của Thế Giới Di Động. Doanh thu đã tăng gấp đôi nhờ mở rộng mạng lưới và thị trường điện máy Indonesia còn ở giai đoạn đầu bán lẻ hiện đại. MWG đặt mục tiêu khoảng 500 cửa hàng, tức dư địa tăng hơn 2 lần quy mô hiện tại. Thị trường có dân số lớn và mức độ thâm nhập bán lẻ hiện đại còn thấp, nên tăng trưởng không phụ thuộc Việt Nam. Nếu đạt scale, EraBlue có thể thành trụ tăng trưởng độc lập.

Mở rộng sang hệ sinh thái tiêu dùng- IPO ĐMX: MWG đang chuyển từ mô hình bán lẻ thuần túy sang hệ sinh thái tiêu dùng với 3 trụ cột chính: điện máy, thực phẩm và dịch vụ. Điểm quan trọng không phải mở thêm cửa hàng, mà là tăng tỷ trọng lợi nhuận từ mảng biên cao như BHX, dịch vụ và BNPL. Ngoài ra, kế hoạch IPO ĐMX và tăng trưởng EraBlue là chất xúc tác định giá 2026–2027

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Bán lẻ
Biến động giá 1Y	45.100–94.400
KLGDBQ 10D (CP)	6.257.990
Vốn hóa (tỷ đồng)	118.501,78
BVPS	22.201
P/E (lần)	16,90
P/B (lần)	3,64
EPS (VND)	4.774,93
SL CPLH (triệu CP)	1.468,42
Tỷ lệ free-float (%)	75,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	48,60
ROA (%)	9,12
ROE (%)	23,31

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

SHB đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Đứng ngang
RSI 14	49,34	Mua
MFI	56,13	Mua
MA10	80,65	Mua
MA20	80,22	Mua
MA50	85,26	Quan sát
MA100	84,65	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ

1	VCB	Nắm giữ	58,0-61,0	10/3/2026	59.000	68.000	56.000			1,4%
2	MBB	Nắm giữ	23,3-25,0	10/3/2026	25.600	27.000	22.500			4,3%
3	LCG	Nắm giữ	9,4-10,0	31/3/2026	9.800	11.500	8.800			3,6%
4	CTG	Nắm giữ	33,5-34,5	02/4/2026	34.150	38.000	32.000			2,5%
5	HDB	Nắm giữ	24,8-25,5	03/4/2026	25200	28.000	23.700			3,8%
6	EIB	Nắm giữ	21,5-22,0	06/4/2026	21.850	24.000	20.700			5,7%
7	KDH	Nắm giữ	25,0-26,5	07/4/2026	24.500	30.000	24.700			6,9%
8	VNM	Nắm giữ	59,0-60,5	08/4/2026	61.700	66.000	57.000			1,8%
9	CII	Nắm giữ	17,0-18,0	08/4/2026	18.100	20.000	16.000			2,5%
10	DGW	Nắm giữ	44,5-45,8	09/4/2026	45.100	51.000	42.000			1,2%
11	SHB	Nắm giữ	15,0-15,5	10/04/2026	15.250	17.000	14.200			1,0%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	MWG	Chốt lời	79,0-81,0	11/03/2026	80.700	90.000	75.000	20/03/26	82.000	1,6%
4	EIB	Chốt lời	20,0-21,5	11/02/2026	20.500	25.000	20.500	23/03/26	22.000	7,3%
5	ACB	Cắt lỗ	23,0-23,5	17/03/2026	23.500	27.000	22.000	23/03/26	22.900	-2,6%
6	LPB	Hòa vốn	42,0-43,5	19/03/2026	42.000	48.000	40.500	25/03/26	43.200	0,7%
7	HDG	Chốt lời	26,8-28,2	24/03/2026	28.500	31.000	76.500	26/03/26	30.900	8,4%
8	PC1	Chốt lời	26,5-27,3	20/3/2026	26.000	30.000	28.500	30/03/26	30.450	17,1%
9	REE	Chốt lời	63,5-65,0	20/3/2026	65.200	72.000	60.000	30/03/26	74.000	13,5%
10	GVR	Chốt lời	29,0-30,0	27/3/2026	30.000	34.000	27.800	31/03/26	32.400	8,0%
11	SHB	Chốt lời	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	17.000	9.800	01/04/26	15.600	45,8%
12	CTD	Chốt lời	80,0-82,0	25/3/2026	81.600	92.000	76.500	01/04/26	87.900	7,7%
13	CII	Chốt lời	15,5-16,5	25/3/2026	16.900	19.000	14.800	01/04/26	19.200	13,6%
14	GMD	Cắt lỗ	75,0-77,0	27/3/2026	76.600	85.000	72.000	02/04/26	76.000	-0,8%
15	TCB	Chốt lời	30,0-31,0	13/03/2026	29.700	34.000	28.500	03/04/26	30.500	2,7%
16	GEX	Chốt lời	34,5-35,5	30/3/2026	34.800	40.000	32.800	10/04/26	41.200	18,4%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Hoàng Ngọc Thùy Liên: Chuyên viên cao cấp Trung tâm Phát triển Năng lực Đầu tư.

Email: ptnldt@lpbs.com.vn

lien.hoang@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.